TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THANH HÓA** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆTNAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 278/2021/HSST
Ngày: 06/8/2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đỗ Xuân Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Loan – Giáo viên.

2. Ông Nguyễn Duy Tuyên – Cựu chiến binh.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Duy Ninh - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa tham gia phiên toà: Ông Hà Trọng Lam - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2021, tại Trụ sở Toà án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 303/2021/HSST, ngày 09 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 299/2021/QĐXXST - HS, ngày 23 tháng 7 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lê KT** - sinh năm 1997. Nơi cư trú: Đội 4, phường Long Anh, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 9/12. Con ông Lê Kim Tiến và bà Cao TN. Vợ: Nguyễn Thị Lan Anh - sinh năm 1999. Bị cáo có 01 con sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/02/2021 đến ngày 16/3/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn, Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

2. Họ và tên: **Nguyễn VT** - sinh năm 1990. Nơi cư trú: Thôn Nguyệt Viên 3, xã HQ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 5/12. Con ông Nguyễn Văn Bao và bà Nguyễn Thị Hồi. Vợ con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/02/2021 đến nay (có mặt).

* Người làm chứng:

1. Chị Nguyễn Trần KM - sinh ngày 10/11/2005 (vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp cho chị My: Bà Trần Thị Sáu (mẹ đẻ), (vắng mặt)

Cùng nơi cư trú: Số nhà 101/649, tổ 9, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội.

2. Chị Nguyễn TP - sinh năm 1996 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Xóm 3, xã Hà Lĩnh, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

* Người chứng kiến:

1. Chị Nguyễn TN - sinh năm 1990 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Số nhà 63, đường Tân Thảo, phường Phú Sơn, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

2. Anh Ngọ VH - sinh năm 1987 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Số nhà 03C, đường Phan Huy Ích, phường Tân Sơn, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 19/02/2021, tại phòng 807 Khách sạn Palm, đường Phan Chu Trinh, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa. Tổ công tác của Đội 2, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy phối hợp với Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Công an tỉnh Thanh Hóa kiểm tra hành chính phát hiện, bắt quả tang Lê KT, Nguyễn VT đang Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho Lê KT và Nguyễn VT cùng với Nguyễn Trần KM, sinh ngày 10/11/2005 và Nguyễn TP, sinh năm 1996. Tang vật thu giữ được bao gồm: 01 túi nilon màu trắng đựng chất bột mịn màu trắng thu trên bề mặt đĩa sứ để trên bàn phòng 807; 01 đĩa sứ màu trắng trên bề mặt còn bám dính chất bột mịn màu trắng; 01 thẻ nhựa; 01 ống hút được cuộn bằng tờ tiền Polyme mệnh giá 10.000đ(*Mười nghìn đồng*); 01 bật lửa ga; 01 loa mini màu đỏ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus của Nguyễn VT; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh và số tiền 1.000.000đ(*Một triệu đồng*) của Lê KT. Tổ công tác đã tét thử nước tiểu của Lê KT, Nguyễn VT, Nguyễn Trần KM và Nguyễn TP, kết quả cả 04 đối tượng đều dương tính với các chất ma túy Methamphetamine, Ketamine và MDMA.

Tại Cơ quan điều tra các đối tượng khai nhận: Khoảng 06 giờ 00 phút ngày 19/02/2021, Lê KT gọi điện rủ Nguyễn VT đi ăn sáng, sau khi ăn sáng xong Tùng rủ Thủy sử dụng ma túy, Thủy đồng ý. Sau đó Tùng về nhà lấy ma túy (gồm 02 viên thuốc lắc và nửa chỉ Ketamine), Thủy về nhà lấy 01 đĩa sư màu trắng. Tùng điều khiển xe ô tô nhãn hiệu HUYNHDAI GRAND i10, không gắn biển kiểm soát đón Thủy rồi cùng đi đến Khách sạn Palm ở đường Phan Chu Trinh, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa. Tùng vào thuê 02 phòng 802 và 807, trước đó trên đường đi Tùng đã gọi điện rủ Nguyễn Trần KM và Nguyễn TP đến để sử dụng ma túy, Tùng bảo My mang theo loa lên để nghe nhạc. Sau khi vào phòng 807 Tùng

lấy ra 02 viên thuốc lắc và nữa chỉ Ketamine để lên bàn, Tùng và Thủy sử dụng 1/2 viên thuốc lắc bằng cách uống với nước, sau đó Thủy dùng bật lửa đốt nóng đĩa sứ rồi đổ Ketamine ra đĩa và dùng thẻ nhựa cứng xào Ketamine, chia thành nhiều đường Ke nhỏ, Tùng đưa cho Thủy 01 tờ tiền mệnh giá 10.000đ (*Mười nghìn đồng*) để Thủy cuộn thành ống hút, Tùng và Thủy tiếp tục sử dụng Ketamine bằng cách hít qua mũi. Khoảng 07 giờ 40 phút cùng ngày thì Nguyễn TP đến, Tùng bảo Phương sử dụng thuốc lắc, Phương lấy 1/4 viên thuốc lắc uống với nước và hít 01 đường Ke nhỏ trên đĩa sứ. Khoảng 08 giờ 00 phút cùng ngày thì Nguyễn Trần KM đến, mang theo 01 chiếc loa mini màu đỏ, Tùng bảo My sử dụng ma túy, My hít mấy đường Ke trên đĩa sứ rồi cùng với các đối tượng nằm nghe nhạc. Đến 09 giờ 30 phút cùng ngày, khi Thủy và Phương đi sang phòng 802 thì bị Tổ công tác kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số: 837/PC09 ngày 25/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất bột mịn màu trắng của phong bì niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,147gam (*không phẩy một bốn bảy gam*), loại: Ketamine.

Về nguồn gốc số ma túy: Lê KT khai nhận, vào tối ngày 18/02/2021 Tùng đến Bar Lam Kinh, phường Đông Hương, thành phố Thanh Hóa mua 02 viên thuốc lắc và nữa chỉ Ketamine của một người phụ nữ không biết tên tuổi, địa chỉ, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để làm rõ.

Đối với Nguyễn TP quá trình điều tra xác định, ngoài hành vi sử dụng trái phép chất ma túy thì Phương không tham gia vào việc Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, nên Cơ quan điều tra đã chuyển cho Công an thành phố Thanh Hóa ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với Nguyễn Trần KM là người được Lê KT gọi điện bảo mang loa lên Khách sạn để nghe nhạc, phục vụ cho việc Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, tại thời điểm thực hiện hành vi Nguyễn Trần KM chưa đủ 16 tuổi, nên hành vi của My chưa cấu thành tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, nên Cơ quan điều tra đã chuyển cho Công an thành phố Thanh Hóa ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với anh Ngọ VH quản lý khách sạn và chị Nguyễn TN nhân viên Lễ tân Khách sạn Palm khi phát hiện vụ việc đã chủ động tố giác và phối hợp với Cơ quan Công an, nên không xử lý là đúng với quy định.

Đối với số tiền 1.000.000đ (*Một triệu đồng*) thu giữ của Lê KT, quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội, nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho Tùng.

Đối với xe ô tô nhãn hiệu HUYNHDAI GRAND i10, BKS 36A - 170.95 thu giữ của Lê KT, quá trình điều tra xác định là xe của anh Lê Đình Toàn ở thôn 6, xã Hoằng Thành, huyện HH, tỉnh Thanh Hóa gửi Tùng, hiện nay anh Toàn đã

chết, chiếc xe đang là tài sản thế chấp của vợ chồng anh Toàn cho Ngân hàng VP Bank, Chi nhánh phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa. Chị Cao Thị Dinh là vợ anh Toàn đề nghị giao chiếc xe trên cho Ngân hàng để giải quyết công nợ. Cho nên, Cơ quan điều tra đã trả chiếc xe ô tô nhãn hiệu HUYNHDAI GRAND i10, BKS 36A - 170.95 cho Ngân hàng VP Bank, Chi nhánh phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa.

Số vật chứng của vụ án thu được và còn lại sau giám định gồm: 01 phong bì ma túy niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thanh Hóa; 01 tờ tiền mệnh giá 10.000đ (*Mười nghìn đồng*) cuộn ống hút; 01 thẻ nhựa cứng; 01 bật lửa ga; 01 đĩa sứ cũ; 01 loa mini màu đỏ, đã cũ. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu vàng nhạt và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh than, hiện đang được nhập kho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa chờ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số: 193/CTr-VKS ngày 08/7/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa đã truy tố các bị cáo Lê KT, Nguyễn VT về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b, c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa tại phiên tòa luận tội đối với các bị cáo vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lê KT, Nguyễn VT phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Đề nghị áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255; Điều 38; điểm s, u khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê KT từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/02/2021 đến ngày 16/3/2021.

Đề nghị áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn VT từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/02/2021.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo thuộc đối tượng sử dụng chất ma túy, không có việc làm, không có thu nhập ổn định, nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự. Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 10.000đ (*Mười nghìn đồng*) cuộn làm ống hút và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh than thu giữ của bị cáo Lê KT sử dụng vào hành vi phạm tội. Trả lại cho bị cáo Nguyễn VT 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu

Iphone 6 Plus màu vàng nhạt do không sử dụng vào hành vi phạm tội. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì ma túy niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thanh Hóa; 01 thẻ nhựa cứng; 01 bật lửa ga; 01 đĩa sứ cũ; 01 loa mini màu đỏ đã cũ, không còn giá trị sử dụng, theo biên bản giao nhận vật chứng tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên toà, các bị cáo Lê KT, Nguyễn VT đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo đã thống nhất với lời khai của những người làm chứng và những người tham gia tố tụng khác về hành vi đã thực hiện, thời gian, địa điểm, vật chứng thu được và các chứng cứ khác phản ánh tại hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Sáng ngày 19/02/2021, Lê KT rủ Nguyễn VT thực hiện hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, Thủy đồng ý. Lê KT đem theo 02 viên thuốc lắc và nữa chỉ Ke, đều là ma túy tổng hợp, loại MDMA và Ketamine rồi cùng đến Khách sạn Palm ở đường Phan Chu Trinh, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, thuê phòng 807 để tổ chức cho Lê KT và Nguyễn VT cùng với Nguyễn TP và Nguyễn Trần KM, sinh ngày 10/11/2005 sử dụng trái phép chất ma túy. Đến 09 giờ 30 phút cùng ngày, thì bị Tổ công tác của Đội 2, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy phối hợp với Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh Thanh Hóa kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang và lập biên bản về hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, đồng thời thu giữ toàn bộ số vật chứng có liên quan.

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa truy tố các bị cáo Lê KT, Nguyễn VT về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b, c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử thấy rằng: Đây là vụ án có tính chất rất nghiêm trọng, bởi

hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, là vấn đề đang rất quan tâm và trở nên nhức nhối trong xã hội hiện nay. Hiểm họa về ma túy đã làm cho nhiều người, nhiều gia đình, nhiều thế hệ vi phạm pháp luật, làm xói mòn về đạo đức, làm suy thoái về giống nòi, là nguyên nhân dẫn tới làm phát sinh nhiều tội phạm khác. Bản thân các bị cáo phải là người hiểu rõ nhất về tác hại của ma túy đối với sức khỏe, nhân cách, kinh tế, hạnh phúc gia đình và hậu quả khôn lường, nhưng các bị cáo không ý thức được những điều đó, mà vẫn tổ chức sử dụng. Vì vậy, cần có đường lối xử lý nghiêm khắc đối với các bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét vị trí, vai trò của các bị cáo: Đây là vụ án với vai trò là đồng phạm giản đơn. Lê KT là người có vị trí đứng đầu vụ án, bởi Tùng là người khởi xướng, mua ma túy, thuê địa điểm, rồi đến Nguyễn VT là người chuẩn bị công cụ, đổ ma túy ra đĩa, chia thành luống, thực hành tích cực cho hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Cho nên, trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Tùng phải chịu ở mức cao hơn bị cáo Thủy.

[5] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Lê KT và Nguyễn VT là những người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, có thái độ ăn năn hối cải. Cho nên, các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Lê KT trong thời gian chuẩn bị xét xử đã có tinh thần tự nguyện ủng hộ Qũy phòng chống dịch Covid 19 với số tiền 2.000.000đ (*hai triệu đồng*); có Giấy xác nhận của Công an phường Long Anh về bản thân Tùng luôn chấp hành tốt mọi nội quy, quy định tại địa phương nơi cư trú. Ngày 05/7/2021, Tùng đã lập công trong vụ án Bùi Văn Diện trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa được Trưởng Công an huyện Ngọc Lặc xác nhận. Cho nên, bị cáo Tùng được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm u khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Từ những nhận xét đánh giá trên, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân tốt, biết chấp hành pháp luật.

[7] Khi quyết định hình phạt, xét thấy các bị cáo thuộc đối tượng sử dụng chất ma túy, không có việc làm, không có thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

[8] Về vật chứng của vụ án: Cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 10.000đ(*mười nghìn đồng*) cuộn làm ống hút và 01 chiếc điện thoại di động nhãn

hiệu OPPO màu xanh than thu giữ của bị cáo Lê KT sử dụng vào hành vi phạm tội. Trả lại cho bị cáo Nguyễn VT 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu vàng nhạt do không sử dụng vào hành vi phạm tội. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì ma túy niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thanh Hóa; 01 thẻ nhựa cứng; 01 bật lửa ga; 01 đĩa sứ cũ; 01 loa mini màu đỏ đã cũ, không còn giá trị sử dụng. Toàn bộ số vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa.

[9] Về án phí: Buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 255; Điều 17; Điều 38; khoản 1 Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51, (điểm u khoản 1, khoản 2 Điều 51 đối với Lê KT); Điều 58 của Bộ luật hình sự. Khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

* Tuyên bố: Các bị cáo Lê KT, Nguyễn VT phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

* Xử phạt:

1. Bị cáo Lê KT 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/02/2021 đến ngày 16/3/2021.

2. Bị cáo Nguyễn VT 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/02/2021.

* Về xử lý vật chứng: Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 tờ tiền 10.000đ (*Mười nghìn đồng*) cuộn làm ống hút và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh than. Trả lại cho bị cáo Nguyễn VT 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu vàng nhạt. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì ma túy niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thanh Hóa; 01 thẻ nhựa cứng; 01 bật lửa ga; 01 đĩa sứ cũ và 01 loa mini màu đỏ đã cũ, không còn giá trị sử dụng, theo Biên bản giao, nhận vật chứng hồi 10 giờ 35 phút, số 209 ngày 30 tháng 7 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

* Về án phí: Buộc các bị cáo Lê KT, Nguyễn VT mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

* Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND TP.Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TP.Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Công an TP.Thanh Hóa;
- Các bị cáo;
- lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Xuân Hùng